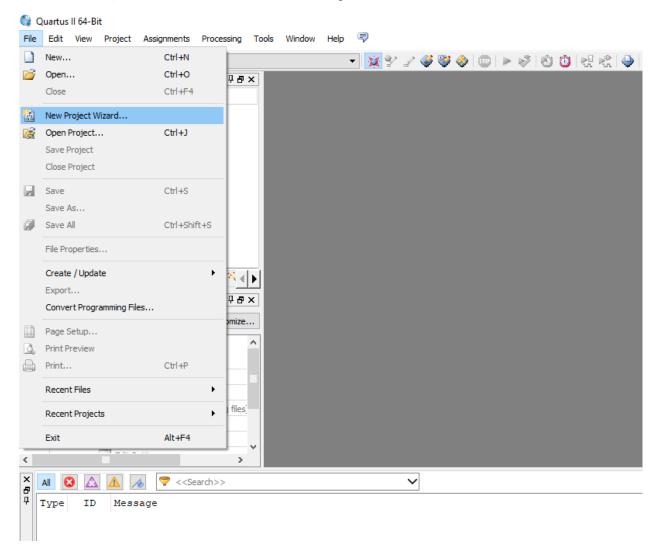
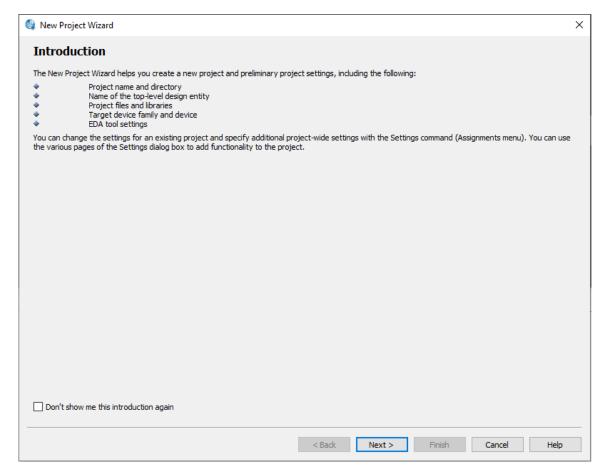
Quartus II Tutorial

1. Tạo Project Verilog

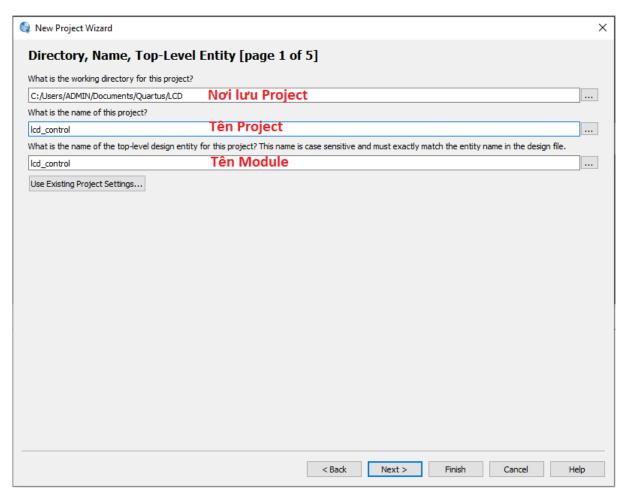
Sau khi mở Quartus II, Chọn File → New Project Wizard



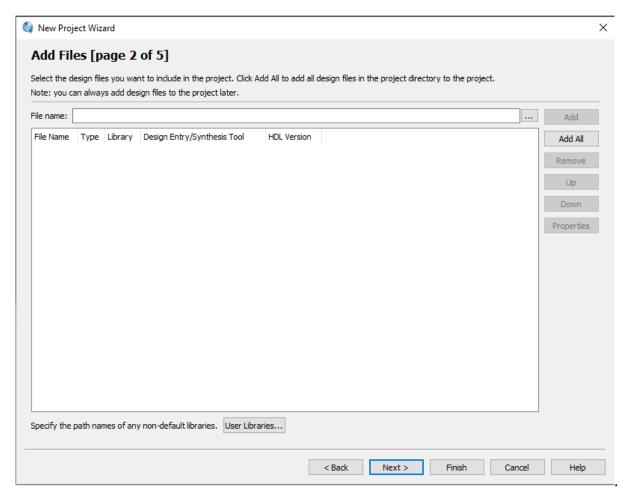
Bấm **Next**



Chọn nơi lưu Project, điền tên Project rồi bấm **Next**. Lưu ý với mỗi Project nên tạo 1 folder để lưu và tên Project phải trùng với tên top-level Module



Tiếp đến chọn thêm File vào Project. Nếu không thì chọn **Next**



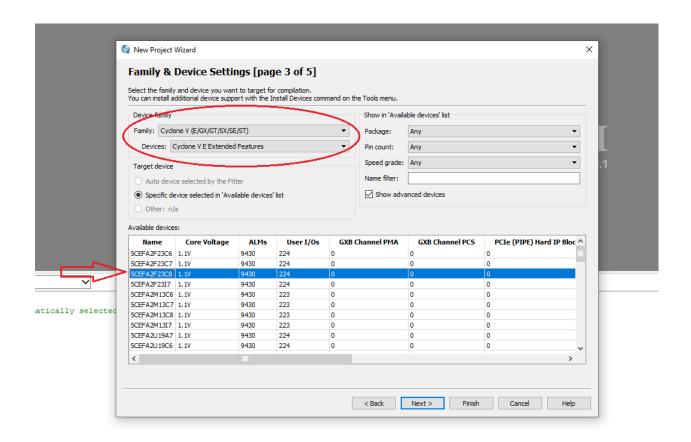
Tiếp đến chọn Devices như hình, sau đó chọn Next.

Do KIT FPGA LP-2900 sử dụng chip Cyclone V 5CEFA2F23C8 nên chọn

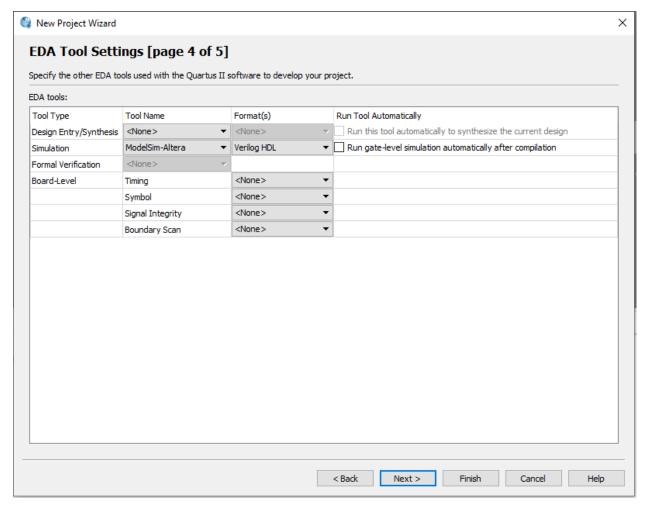
Family: Cyclone V

Devices: Cyclone V E Extended Features

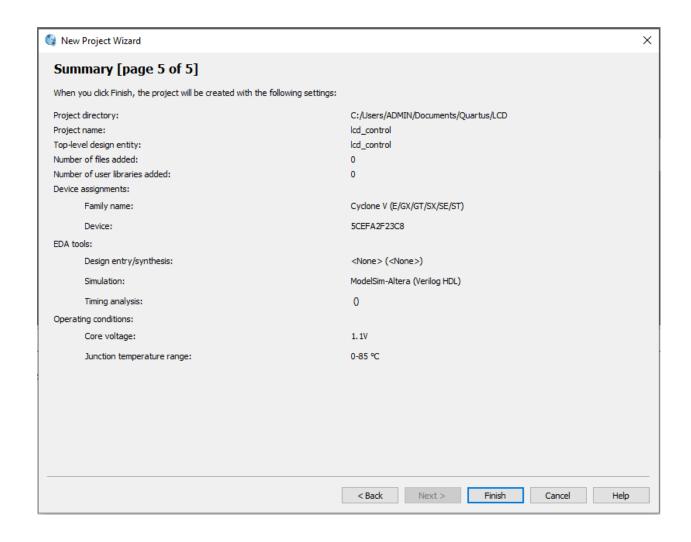
Available Devices: 5CEFA2F23C8



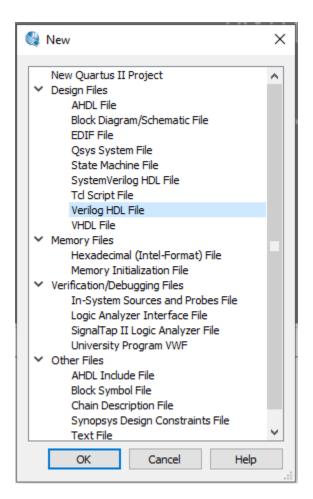
Ở tab EDA Tool Setting, hang Simulation, cột Tool Name chọn **ModelSim-Altera**, cột Format(s) chọn **Verilog HDL**, sau đó chọn Next.



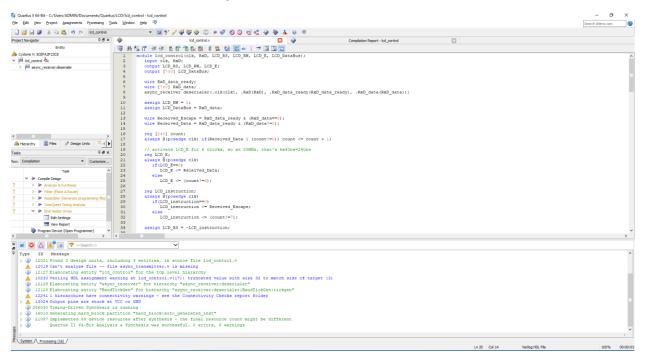
Ở tab Summary, kiểm tra xem các thông số đã đúng chưa. Nếu đã đúng hết chọn **Finish**.



Tạo file source code Verilog bằng cách chọn File \rightarrow New. Hộp thoại New hiện ra, chọn **Verilog HDL File** trong Design Files, sau đó chọn **OK**.



Màn hình soạn thảo file Verilog (.v)



Save file sau khi đã soạn thảo xong.

2. Simulation

Đề bài: Thiết kế và và mô phỏng chương trình Verilog thực hiện chức năng: bấm switch thì led sáng, bấm thêm switch lần nữa thì led tắt.

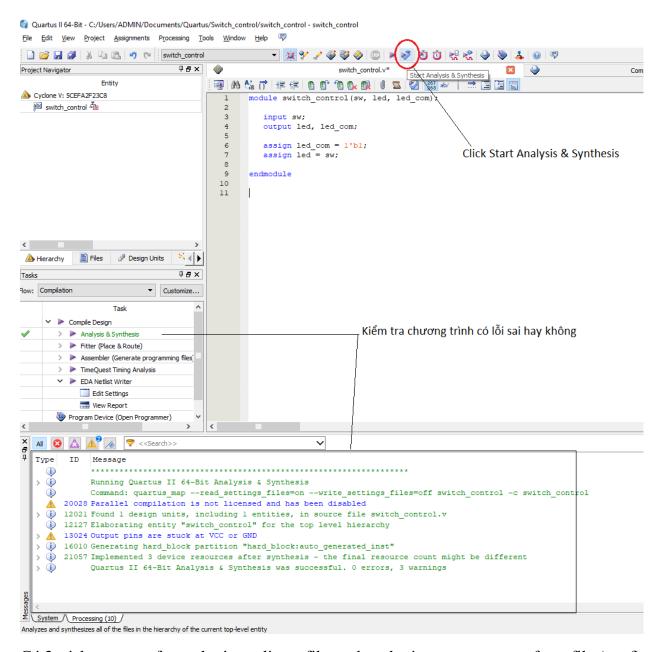
Code chương trình:

```
module switch_control(sw, led, led_com);
input sw;
output led, led_com;
assign led_com = l'bl;
assign led = sw;
endmodule
```

Ở đây chúng ta có input sw là nút ấn Switch, output là led. Thêm 1 output là led_com luôn bằng 1 để cấp nguồn cho toàn bộ led trên KIT.

Chương trình trước khi được mô phỏng cần thực hiện **Analysis & Synthesis** để loại bỏ các lỗi sai.

```
The state of the s
```



Có 2 cách tạo waveform cho input là tạo file testbench và tạo vector waveform file (.vwf)

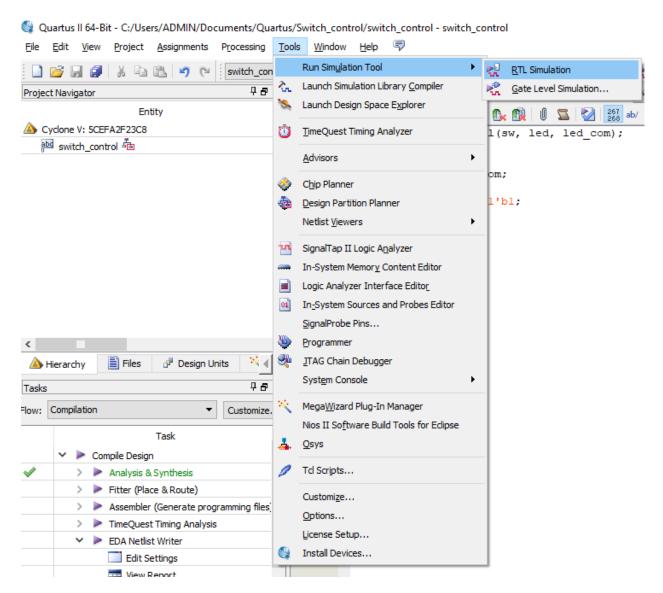
2.1. Tạo testbench

Chọn New → File → Verilog HDL File để tạo 1 file code Verilog mới, đặt tên là tb.v

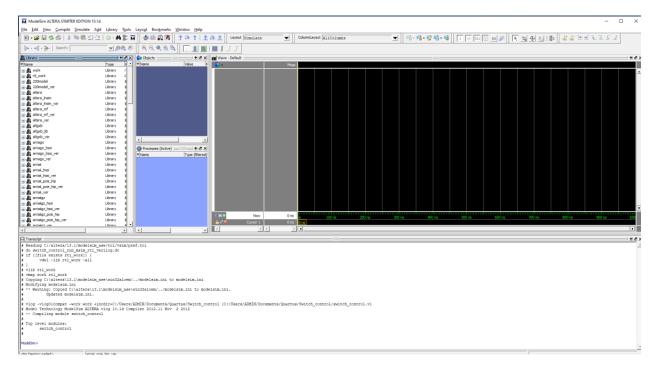
```
`timescale lns/lns
2
     module tb();
3
 4
        reg sw;
        wire led, led com;
 5
 6
7
8
         switch_control DUT(.sw(sw), .led(led), .led_com(led_com));
9
         initial $monitor("%t sw=%b \n", $time, sw);
10
11
         initial #100 $finish;
12
         initial sw = 0;
13
         always @(sw) sw = #10 ~sw;
14
15
      endmodule
16
```

Chạy lại Analysis & Synthesis để tìm lỗi sai.

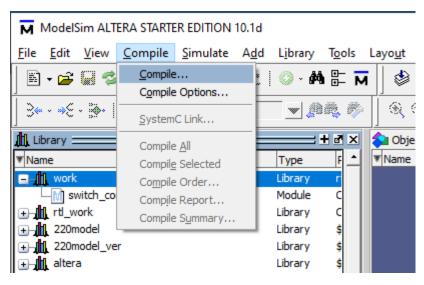
Chọn Tool → Run Simulation Tool → RTL Simulation để khởi chạy ModelSim Tool



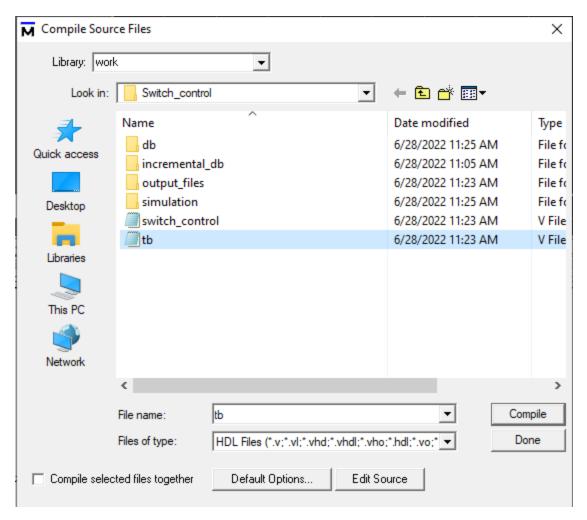
Chương trình ModelSim được khởi chạy như hình sau



Trên giao diện mới, chọn Compile → Compile...



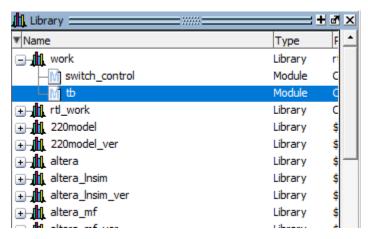
Chỉ đường dẫn đến File tb.v mới tại để thêm vào work hiện tại.



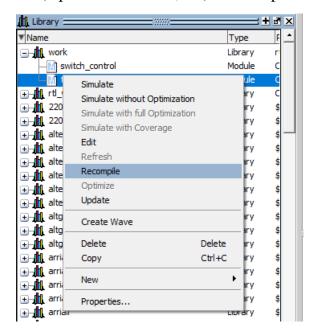
Chọn Compile → Done. Kiểm tra thông báo Compile thành công

```
# Top level modules:
# switch_control
#
vlog -reportprogress 300 -work work C:/Users/ADMIN/Documents/Quartus/Switch_control/tb.v
# Model Technology ModelSim ALTERA vlog 10.1d Compiler 2012.11 Nov 2 2012
# -- Compiling module tb
#
Top level modules:
# tb
ModelSim>
```

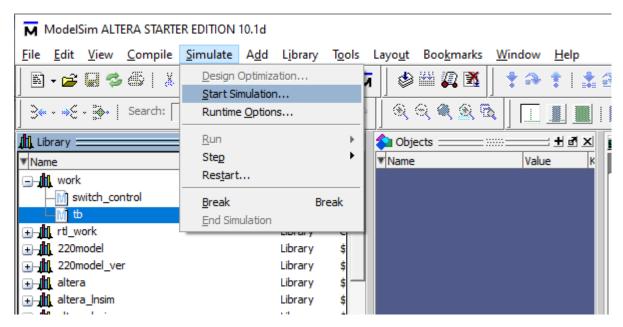
Chúng ta sẽ thấy file tb.v được add thêm vào work hiện tại ở cột Library.



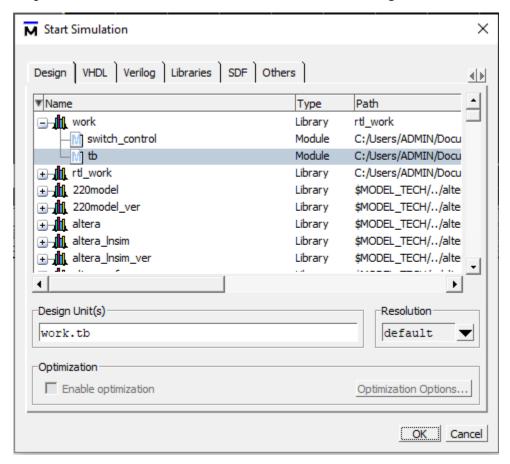
Nếu trong quá trình mô phỏng, sau khi thay đổi file tb.v nếu không muốn add lại thì chuột phải vào file *tb.v*, chọn Recompile.



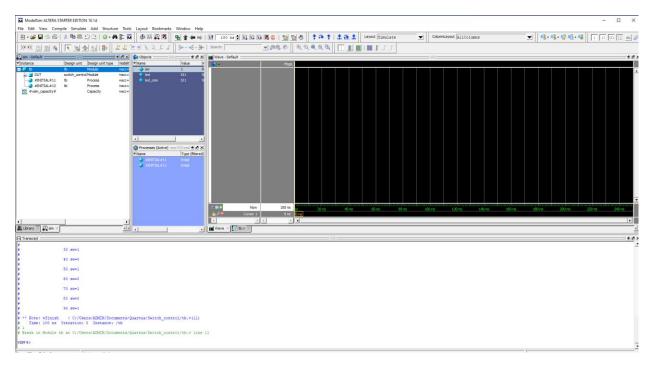
Chon Simulate → Start Simulation ...



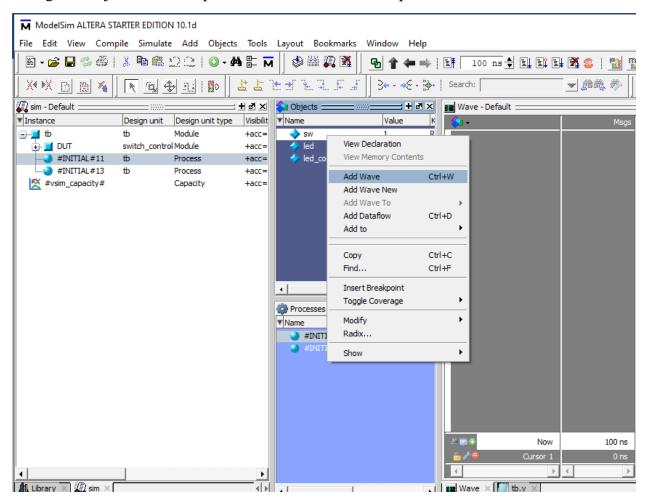
Hộp thoại Start Simulation hiện ra, chỉ đến file tb trong work rồi chọn OK.



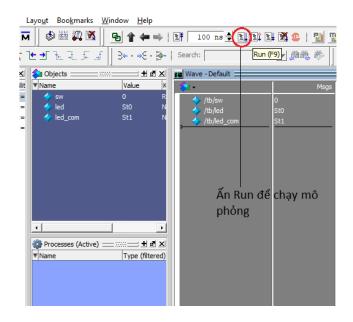
Giao diện khi đó trở thành



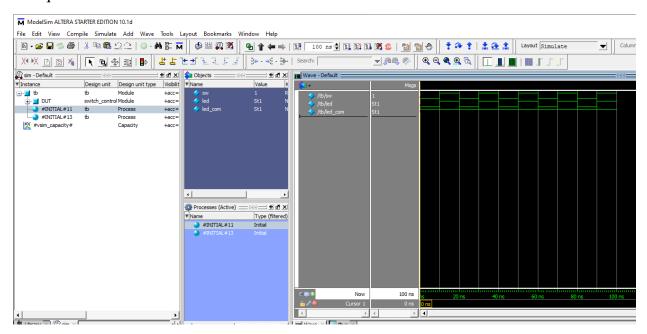
Trong cột Objective, chuột phải vào các tín hiệu muốn quan sát, chọn Add Wave.



Sau khi Add Wave 3 tín hiệu sw, led và led_com, chọn Run để chạy mô phỏng

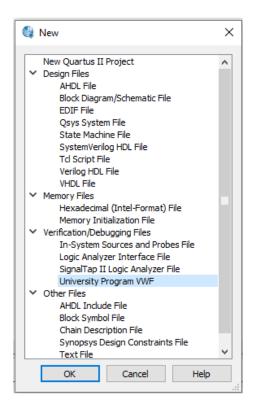


Kết quả:

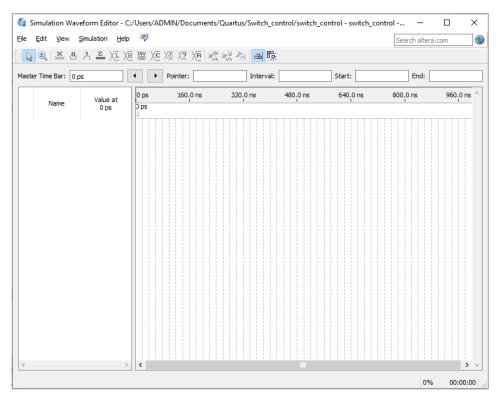


2.2. Tạo vector waveform file

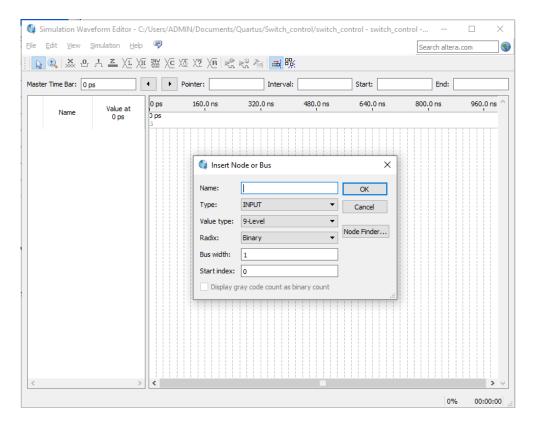
Chon File → New → University Program VWF



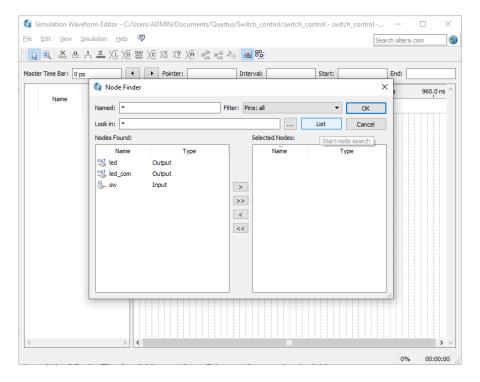
Giao diện Simulation Waveform Editor hiện ra như sau:



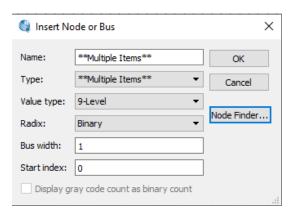
Chọn Edit → Insert → Node or Bus thì giao diện **Insert Node or Bus** xuất hiện.



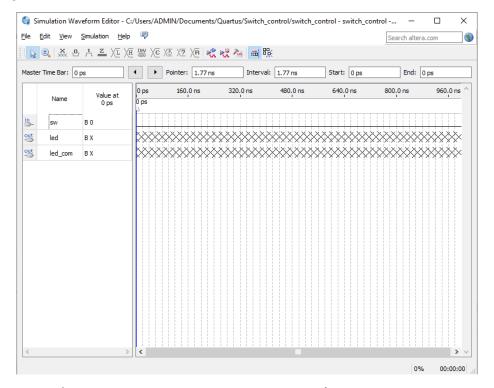
Chọn Node Finder ...Khi giao diện Node Finder hiện ra chọn List sẽ được các tín hiệu như sau:



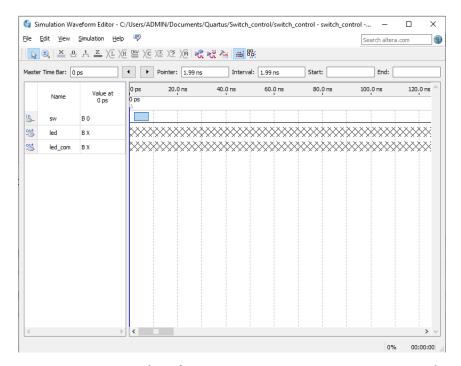
Ấn vào từng tín hiệu trong ô Node Found: rồi chọn nút > để đưa tín hiệu muốn quan sát sang ô Selected Nodes. Nếu muốn đưa nhanh tất cả tín hiệu sang thì chọn nút >>. Sau đó chọn OK



Chọn OK, giao diện như sau



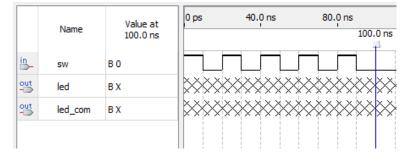
Dùng chuột kéo để chọn khoảng thời gian của tín hiệu cần chỉnh sửa giá trị



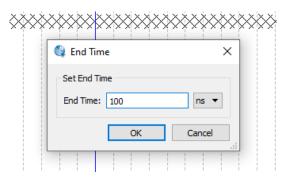
Sau đó chọn 1 trong các giá trị để thiết lập giá trị cho sw. Các giá trị có thể set là: x, 0, 1, z, Low, High, ...



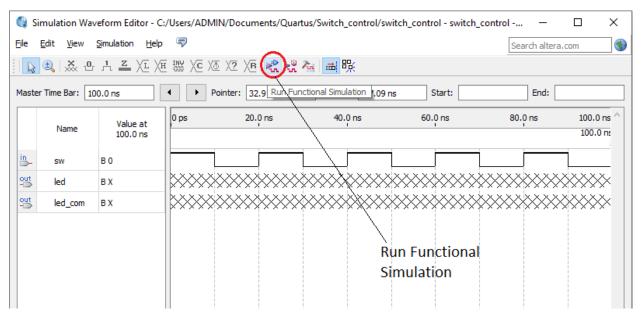
Sau khi thiết lập giá trị cho sw, ta được hình như sau



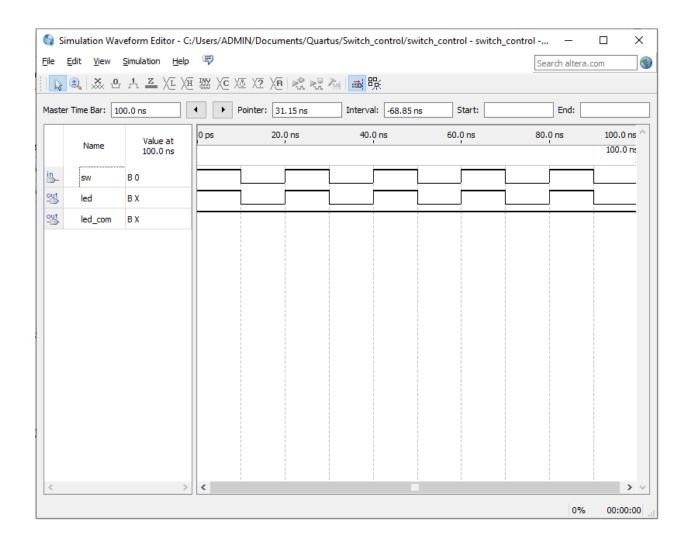
Nếu muốn thiết lập thời gian mô phỏng, chọn Edit → Set End Time. Điền thời gian kết thúc mô phỏng vao ô End Time.



Sau khi thiết lập các giá trị cho input, ấn vào nút Run Functional Simulation để chạy mô phỏng. Lưu file waveform (.vwf) trước khi chạy.



Kết quả

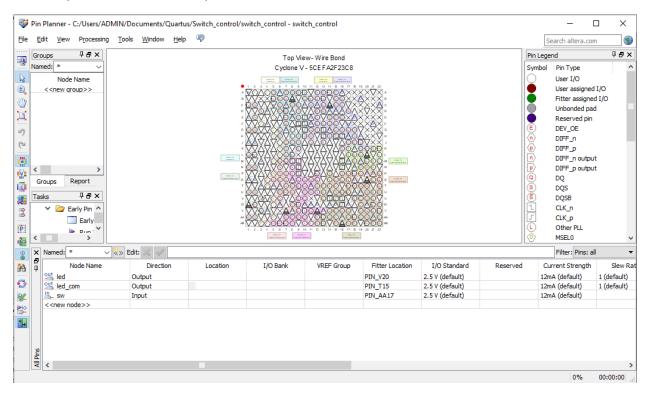


3. Running trên KIT FPGA

Trước khi nạp code vào KIT FPGA cần thực hiện Pin Assignment để kết nối Switch vào input sw, nối LED cần hiển thị vào output led và nguồn của LED trên KIT vào led_com. Chon Pin Planner.

```
| # 4 🚮 🗗 卓 🛊 | 0 0 0 10 🕟 🔯
                                      module switch_control(sw,
                           led_com);
3
      input sw;
      output led, led com;
5
       assign led_com = l'bl;
      assign led = sw;
8
9
    endmodule
                          Click Pin Planner
10
11
```

Giao diện Pin Planner sẽ hiện ra



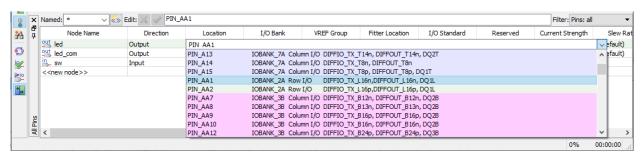
Trước khi gán chân trên KIT, thì phải check location của chúng trên User's guide.

Red-Yellow-GreenLED



Code	Ll	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10	LII	L12	LED_ COM
Device	Red LED	Yellow LED	Green LED	LED 1~12									
Pin	El	D3	C2	C1	L2	L1	G2	G1	U2	NI	AA2	AAI	N20

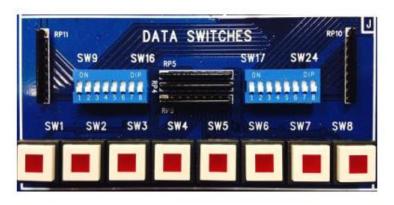
Nếu muốn gán output *led* vào LED L12 trên KIT, thì ấn đúp vào hàng *led*, cột Location trên Pin Planner, chọn PIN_AA1.



Gán chân led_com vào PIN N20 để cấp nguồn cho các LED từ L1 đến L20.

Chú ý: LED L1 trên board không phải là PIN_E1 như trên User's guide.

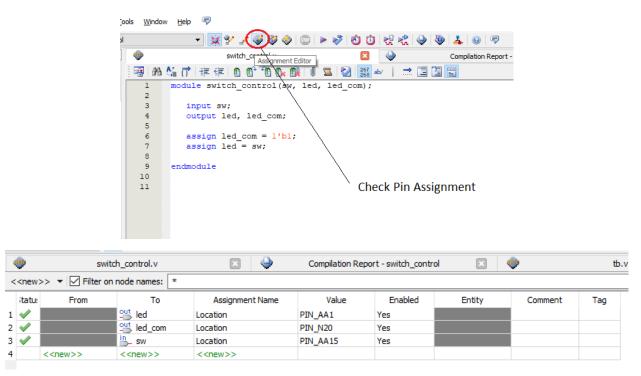
Muốn gán input sw vào Switch SW1 thì tiếp tục check User's guide.



Code	SW1	SW2	SW3	SW4	SW5	SW6	SW7	SW8		
Device	Push Button									
Pin	AA15	AA14	AB18	AA18	AB17	AA17	AB20	AA20		

Gán sw vào PIN_AA15.

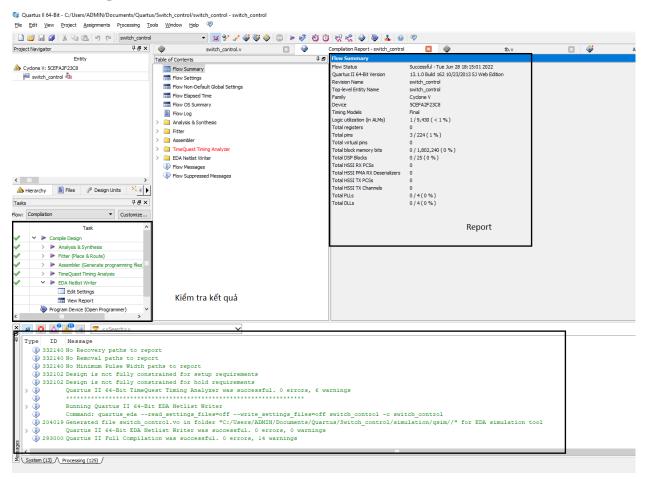
Với các thiết bị ngoại vi khác, chúng ta sẽ tìm thấy Pin Assignment trong User's guide. Tắt hộp thoại Pin Planner. Chọn Pin Assignments để kiểm tra lại việc gán chân.



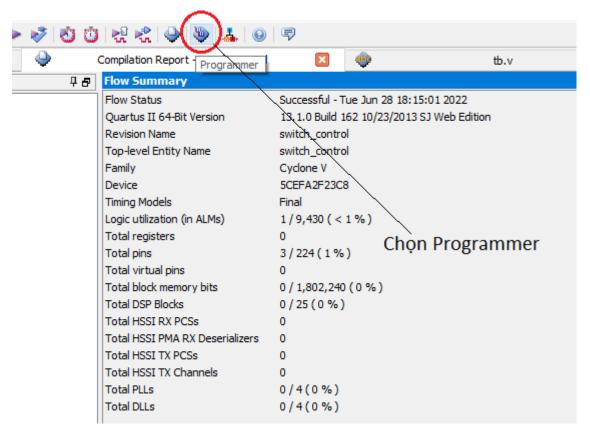
Chọn Compile để tạo file binary

```
ols Window Help 🐬
           Compilation Report - switch_control
 國 | AA 😘 (7 | 車 車 | O OF YO Ok ON | O 🛣 🕗 | 333 ab/ | ⇒ 🗏 🗏 🖺
       module switch_control(sw, led, led_com);
  3
          input sw;
         output led, led com;
   4
  5
   6
          assign led_com = 1'bl;
          assign led = sw;
                                           Chọn Compile để tạo file binary
   8
       endmodule
```

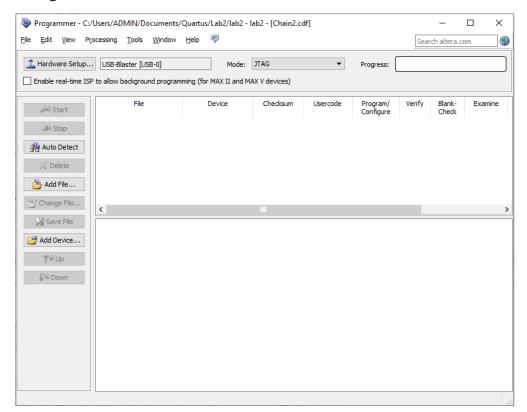
Kiểm tra kết quả và báo cáo biên dịch



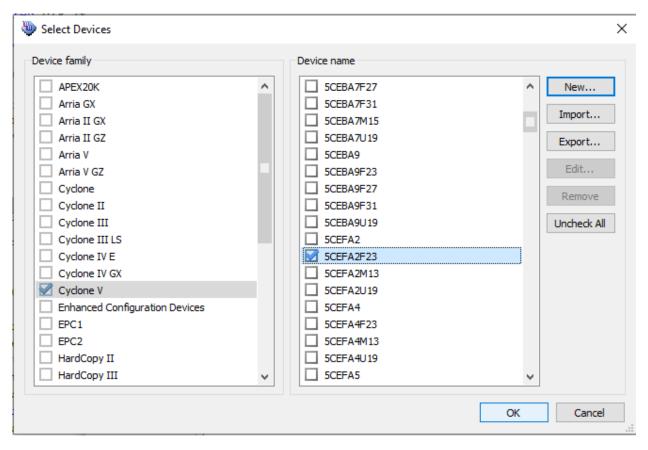
Kết nối dây USB JTAG từ KIT LP-2900 vào máy tính. Chọn Programmer để nạp code.

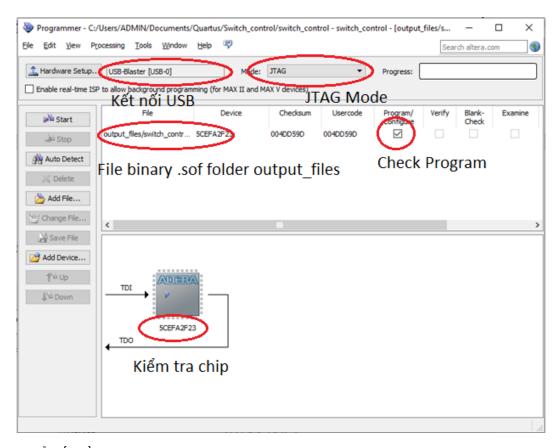


Giao diện Programmer

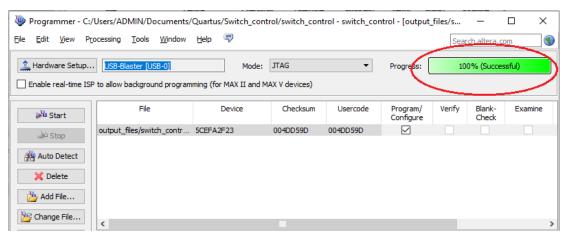


Chọn Add Device, trong cột Device family chọn Cyclone V, cột Device name chọn 5CEFA2F23, sau đó chọn OK.





Ấn Start để bắt đầu nạp. Báo nạp thành công.



Bấm SW1 trên KIT check xem LED L12 có hoạt động đúng như thiết kế hay không.

Chú ý: Nếu trên máy không hiện USB-Blaster, thì chuột phải vào My Computer → Manage. Tìm đến Device Manager, mở rộng Universal Serial Bus controller, chuột phải

vào dấu hỏi, chọn Update Drivers \rightarrow Browse my computer for drivers. Chọn đến đường dẫn chứa drivers trong folder cài đặt quartus II.

C:\altera\13.1\quartus\drivers\